

Giải pháp ứng phó với các rào cản kỹ thuật mới trong xuất khẩu thủy sản

◆ **TRẦN QUỐC TRUNG**

Đại học Ngoại thương cơ sở II
- TP. Hồ Chí Minh

Ngành Thủy sản Việt Nam trong những năm qua đã có những bước phát triển mạnh mẽ về khối lượng, kim ngạch XK. Năm 2010, tổng khối lượng thủy sản XK đạt 1,35 triệu tấn, tương đương kim ngạch trên 5 tỷ USD, tăng 11,3% về khối lượng và 18,4% về giá trị so với năm 2009, mức kỷ lục trong quá trình phát triển của ngành. Tuy nhiên, hiện nay thủy sản Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn với các rào cản kỹ thuật tại các thị trường XK chủ lực, đó là: Quy định về ngăn chặn các hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo và không theo quy định IUU tại thị trường EU; sự kiểm tra gắt gao về dư lượng kháng sinh tại thị trường Nhật Bản và nguy cơ bị tác động bởi điều khoản "chính sách tương đương" trong Đạo luật Farm Bill 2008 nếu định nghĩa catfish bao gồm cá tra, cá basa (đồng Pangasius) được Quốc hội Hoa Kỳ thông qua. Để tiếp tục duy trì sự phát triển trong thời gian tới, thủy sản Việt Nam cần có giải pháp vượt qua các rào cản kỹ thuật mới với sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan quản lý nhà nước và DN chế biến thủy sản XK.

I. Những rào cản mới trong



Điều kiện cơ sở vật chất của tàu thuyền đánh bắt thủy hải sản còn lạc hậu. Ảnh mang tính chất minh họa.

XK thủy sản và khả năng đáp ứng của thủy sản Việt Nam

1. Quy định IUU của Hội đồng châu Âu

Theo quy định 1005/2008/EC ngày 29/09/2008 của Hội đồng châu Âu, từ ngày 01/01/2010, EU đã yêu cầu tất cả lô hàng hải sản khai thác khi XK vào thị trường này phải có chứng nhận khai thác hải sản thể hiện thông tin về tàu khai thác, tên chủ tàu, phương tiện đánh bắt, vùng biển khai thác; loại sản phẩm và trọng lượng; giấy báo chuyển hàng trên biển... nhằm ngăn chặn hoạt động đánh bắt cá bất hợp pháp, không có báo cáo và không được quản lý (Illegal, Unreported and Unregulated fishing - IUU). Chứng nhận này áp dụng cho tất cả các sản phẩm trừ sản phẩm thủy sản nước ngọt, cá

cảnh và một số loại thân mềm, sò, hào, trai sông... Quy định IUU là rào cản khó vượt qua của nhiều DN XK thủy sản có nguồn gốc đánh bắt vào thị trường EU trong điều kiện hiện tại của ngành đánh bắt thủy hải sản chưa thể đáp ứng được yêu cầu truy xuất nguồn gốc triệt để, cụ thể là:

Điều kiện cơ sở vật chất của tàu thuyền đánh bắt thủy hải sản còn lạc hậu; theo Cục Khai thác và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, hiện nay cả nước có khoảng 132.000 tàu đánh bắt thủy sản nhưng chỉ khoảng 15% số tàu có công suất từ 90 CV đến 360 CV, còn lại là những tàu nhỏ, được trang bị thô sơ.

Hoạt động đánh bắt của ngư dân thiếu tập trung, quy mô nhỏ lẻ nên cơ quan

quản lý nhà nước gặp nhiều khó khăn trong việc thông tin, tập huấn cho ngư dân về việc thủ tục khai báo vùng đánh bắt theo quy định.

Trình độ học vấn còn hạn chế, tập quán khai thác thủy sản theo kinh nghiệm và tâm lý lo ngại việc khai báo vùng đánh bắt sẽ làm lộ bí mật vùng đánh bắt nên ngư dân thường không khai báo hoặc cố tình khai báo không đúng sự thật.

2. Quy định của đạo luật Farm Bill 2008

Đạo luật về Nông nghiệp (Farm Bill) 2008 đã được Quốc hội Mỹ chính thức thông qua vào năm 2008, để thực thi đạo luật này, Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đã thể hiện chủ ý xếp dòng cá Pangasius vào họ cá da trơn (catfish) và đang trong quá trình lấy ý kiến. Trong trường hợp nếu Quốc hội Hoa Kỳ thông qua định nghĩa catfish bao gồm cả dòng Pangasius thì cá tra, cá basa Việt Nam muốn XK vào Hoa Kỳ phải có chứng nhận kỹ thuật theo quy trình sản xuất, chế biến cũng như chế độ kiểm tra chất lượng phải tương đương tiêu chuẩn hiện hành của USDA đang áp dụng; cụ thể, cá da trơn phải được nuôi trong các ao, hồ nước nông và nước giếng khoan. Trong khi đó, cá tra và cá basa Việt Nam chủ yếu được nuôi trong các ao, hầm nước sâu từ nguồn nước tự nhiên của các dòng sông ở ĐBSCL. Theo kết quả khảo sát 100 DN có vùng nuôi cá tra và 200 hộ nuôi cá tra, cá basa tại ĐBSCL được tác giả thực hiện vào tháng 10/2010; các DN và hộ nuôi chưa sẵn sàng cho việc thích nghi với sự thay đổi trong trường hợp quy định này trở thành hiện thực. 100% DN và hộ nuôi đều cho rằng để đáp ứng được yêu



cầu của Farm Bill 2008 chi phí sản xuất sẽ tăng lên rất nhiều, tính cạnh tranh của cá tra XK sẽ giảm đi đáng kể; một số DN còn cho rằng mình sẽ mất thị trường Hoa Kỳ khi định nghĩa catfish theo dự thảo được thông qua.

3. Nhật Bản kiểm soát chặt chẽ dư lượng kháng sinh

Năm 2010, thủy sản Việt Nam liên tiếp bị phát hiện dư lượng kháng sinh Trifluralin cao quá mức cho phép đối với cá tra (đầu năm 2010), tôm (tháng 9/2010) tại thị trường Nhật Bản; cao điểm là chỉ trong tháng 10/2010 có 16 lô hàng tôm NK từ Việt Nam bị nhiễm Trifluralin. Trước tình hình đó, ngày 21/10/2010 Bộ Y tế Lao động và Phúc lợi Nhật Bản đã nâng mức kiểm tra Trifluralin từ 30% lên 100% đối với các lô hàng thủy sản Việt Nam. Sự cố này đã ảnh hưởng đáng kể, đến các DN XK khi các đối tác NK từ Nhật Bản dừng các hợp đồng đã ký kết và thay đổi đối tác XK để hạn chế NK thủy sản từ Việt Nam. Chỉ trong hai tháng đầu năm 2011, Nhật Bản lại tiếp tục phát hiện có đến 16 lô hàng tôm XK của Việt Nam bị phát hiện nhiễm dư lượng Trifluralin,

Chloramphenicol vượt mức cho phép. Những vụ vi phạm liên tiếp về dư lượng kháng sinh chứng tỏ sự kiểm soát của DN XK ở khâu nuôi trồng còn nhiều bất cập và sự đề cao cảnh giác từ thị trường Nhật Bản sẽ tiếp tục gây khó khăn cho thủy sản Việt Nam. Từ ngày 7/3/2011, cơ quan thẩm quyền Nhật Bản cũng đã ra thông báo sẽ nâng mức kiểm tra kháng sinh Enrofloxacin lên mức 30% đối với thủy sản Việt Nam do trước đó các lô hàng từ Trung Quốc, Thái Lan đã bị phát hiện nồng độ vượt mức quy định.

II. Giải pháp ứng phó với các rào cản kỹ thuật mới

1. Thích nghi với quy định IUU của EU

Để đáp ứng được quy định IUU đối tượng cần được tác động mạnh mẽ nhất là ngư dân khai thác thủy sản với tác động kép từ hai phía đó là: các DN thu mua thủy sản khai thác để chế biến XK và cơ quan quản lý nhà nước.

a. Về phía các cơ quan quản lý nhà nước

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh cần tổ chức tập huấn thực hiện theo Thông tư

09/2011/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc chứng nhận, xác nhận thủy sản khai thác XK vào thị trường châu Âu, Thông tư số 63/2009/TT-BNN của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn thi hành Nghị định số 123/2006/NĐ-CP ngày 27/10/2006 của Chính phủ, về việc quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trên các vùng biển cho các thuyền trưởng, chủ tàu, các thương nhân thu mua thủy sản trung gian, các DN chế biến thủy sản XK trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các thuyền trưởng, chủ tàu cách ghi nhật ký và báo cáo khai thác đúng quy định. Cách thức triển khai tập huấn như sau:

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với các DN XK thủy sản để có được danh sách các thuyền trưởng, chủ tàu của các tàu thường xuyên cung cấp thủy sản cho DN để ưu tiên tập huấn; đồng thời duy trì chế độ tập huấn định kỳ cho các thuyền trưởng, chủ tàu để họ có cơ hội được cập nhật thông tin, quy định mới và bày tỏ vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định về khai báo vùng đánh bắt.

Phương pháp truyền đạt: Chương trình tập huấn nên hạn chế trình bày lý thuyết của các quy định mà tập trung vào hướng dẫn làm tại chỗ vì đa số ngư dân có trình độ học vấn không cao nên sự tiếp nhận lý thuyết khó khăn. Đặc biệt, đối với các thuyền trưởng, chủ tàu trong danh sách ưu tiên tập huấn, chuyên viên của các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nên đến tận các cảng cá, đội tàu, chủ tàu để hướng dẫn cách làm cụ thể; đồng thời cam kết với ngư

dân về việc bảo mật vùng đánh bắt trong quá trình xử lý các chứng từ để cấp giấy chứng nhận.

Các lực lượng chức năng: Thanh tra thủy sản, Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát đường thủy cần xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động để nâng cao hiệu quả công tác tuần tra, kiểm tra hoạt động khai thác thủy sản của ngư dân địa phương nhằm phát hiện và xử lý kịp thời các tàu đánh bắt có hành vi vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản trên biển.

b. Về phía DN

DN chế biến thủy sản XK nên lựa chọn một số hộ ngư dân đánh bắt có khối lượng thủy sản khai thác lớn và hoạt động chuyên nghiệp để xây dựng quan hệ kinh doanh lâu dài thông qua hợp đồng hợp tác. Nội dung văn bản thỏa thuận cần giải quyết các vấn đề cơ bản:

Giá cả thu mua được thực hiện theo giá thị trường hoặc theo quy tắc tính giá di động theo thỏa thuận; trong đó, DN nên tính toán theo hướng giá thu mua của DN nên cao hơn giá

mua của thương nhân trung gian vì DN đã bỏ qua được các bước trung gian, ổn định được nguồn cung sản phẩm. Trong trường hợp hộ khai thác thủy sản có yêu cầu, DN còn có thể ứng trước tiền mua hàng để hộ có thể trang trải các chi phí.

Điều kiện để DN thu mua thủy sản được đánh bắt đó là phải tuân thủ quy định về đánh bắt theo quy định IUU; đồng thời, DN cần cam kết và diễn giải cho ngư dân về việc bảo mật thông tin khu vực đánh bắt để ngư dân yên tâm thực hiện đúng quy định.

Hàng quý, DN nên tổ chức các lớp tập huấn về kỹ thuật và quy định về đánh bắt thủy sản cho các hộ ngư dân cung cấp thủy sản đầu vào, hướng dẫn cụ thể cách làm và giải đáp các thắc mắc nảy sinh từ việc thực hiện các quy định về truy xuất nguồn gốc; cử cán bộ liên lạc với ngư dân hàng tuần để nắm bắt thông tin và vướng mắc của các hộ để có sự điều chỉnh kịp thời về thỏa thuận kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế.

(Còn nữa)



Chế biến cá tra xuất khẩu. Ảnh: TM